

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình số 267/2026/TLST-VHNGĐ, ngày 27 tháng 8 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Sầm Văn H, sinh ngày 03/12/2000; số CCCD: 066200004.

2. Chị Lý Như Q, sinh ngày 24/11/1999; số CCCD: 066199014.

Cùng nơi cư trú: Buôn P, phường C, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh Sầm Văn H và chị Lý Như Q là quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn tại UBND xã B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường C, tỉnh Đắk Lắk) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03, ngày 07/01/2021. Quá trình chung sống thời gian đầu anh H, chị Q hoà thuận hạnh phúc, đến tháng 4/2023 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột, cãi vã. Mâu thuẫn xảy ra anh H, chị Q đã hoà giải để hàn gắn tình cảm nhiều lần nhưng không có kết quả. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Sầm Văn H, chị Lý Như Q yêu cầu Tòa án công nhận cho anh H, chị Q thuận tình ly hôn nên Tòa án công nhận cho anh Sầm Văn H, chị Lý Như Q thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Sầm Văn H, chị Lý Như Q thoả thuận giao 02 con chung là Lý Sầm Minh Đ, sinh ngày 10/3/2020 và Lý Sầm Minh K, sinh ngày 10/3/2020 cho chị Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Sầm Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/con/tháng kể từ tháng 9/2026 cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[4] Về tài sản và nợ chung: Anh Sầm Văn H, chị Lý Như Q tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Sầm Văn H, chị Lý Như Q mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Sầm Văn H và chị Lý Như Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Sầm Văn H, chị Lý Như Q thỏa thuận giao 02 con chung là Lý Sầm Minh Đ, sinh ngày 10/3/2020 và Lý Sầm Minh K, sinh ngày 10/3/2020 cho chị Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Sầm Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/con/tháng kể từ tháng 9/2026 cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Sầm Văn H, chị Lý Như Q không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Sầm Văn H phải chịu lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002101 ngày 26/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Chị Lý Như Q phải chịu lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp

tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002100 ngày 26/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 8-Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 8-Đắk Lắk;
- UBND phường Cư Bao, tỉnh Đắk Lắk;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS; VP TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Anh Thái